

TRƯỜNG THPT BẢO LỘC
TỔ VĂN – ĐỊA LÍ

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: NGỮ VĂN 12

A. CẤU TRÚC ĐỀ

1. Thời gian: 90 phút

2. Cấu trúc: 2 phần

- **Phần I: Đọc – hiểu** văn bản nghị luận hiện đại (3.0 điểm) gồm 4 câu hỏi

+ 02 câu nhận biết (mỗi câu 0,75 đ)

+ 01 câu thông hiểu (1,0 đ)

+ 01 câu vận dụng thấp. (0,5 đ)

- **Phần II: Làm văn** (7.0 điểm)

Câu 1. Viết đoạn nghị luận xã hội (2,0 điểm)

+ Nghị luận về một tư tưởng, đạo lý

+ Hình thức: đoạn văn 200 chữ

Câu 2. Viết bài nghị luận văn học (5,0 điểm)

- Kiểu bài: Nghị luận về một tác phẩm, đoạn trích văn xuôi.

- Hình thức: Viết một bài nghị luận văn học hoàn chỉnh, theo cấu trúc ba phần : Mở bài, Thân bài, Kết bài.

B. GIỚI HẠN VÀ HƯỚNG DẪN ÔN TẬP

I. Phần Đọc - hiểu (3,0 điểm)

*** Ngữ liệu:** văn bản nghị luận hiện đại.

Nhận biết:

- Xác định thông tin được nêu trong văn bản/đoạn trích.

- Nhận diện phương thức biểu đạt, thao tác lập luận, phong cách ngôn ngữ, biện pháp tu từ,...

Thông hiểu:

- Hiểu được nội dung của văn bản/đoạn trích.

- Hiểu được cách triển khai lập luận, ngôn ngữ biểu đạt, giá trị các biện pháp tu từ của văn bản/đoạn trích.

- Hiểu một số đặc điểm của nghị luận hiện đại được thể hiện trong văn bản/đoạn trích.

Vận dụng:

- Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong văn bản/đoạn trích.

- Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân.

II. Phần Làm văn (7,0 điểm)

I. Câu 1: Vận dụng các thao tác nghị luận, những tri thức về đời sống- xã hội để viết đoạn văn khoảng 200 chữ về một vấn đề tư tưởng, đạo lý theo lối diễn dịch, quy nạp hoặc tổng - phân - hợp.

Nhận biết:

- Xác định được tư tưởng đạo lý cần bàn luận.

- Xác định được cách thức trình bày đoạn văn.

Thông hiểu:

- Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng đạo lý.

Vận dụng:

- Vận dụng các kỹ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng đạo lí.

Vận dụng cao:

- Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí.

2. Câu 2: Vận dụng kỹ năng đọc – hiểu, kỹ năng phân tích một đoạn trích văn xuôi và kiến thức văn học để viết bài nghị luận văn học ở các tác phẩm sau:

*** Giới hạn kiểm tra**

- *Vợ chồng A Phủ* - Tô Hoài.

- *Rừng xà nu* – Nguyễn Trung Thành.

* **Yêu cầu:** Cần nắm vững kiến thức về

* **Nghị luận về một tác phẩm, đoạn trích văn xuôi:** Phân tích nhân vật trong một đoạn trích hoặc phân tích một đoạn trích văn xuôi rồi nhận xét/ đánh giá về một vấn đề trong tác phẩm (Yêu cầu phụ).

Nhận biết:

- Xác định kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận.

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.

- Nhớ được cốt truyện, nhân vật; xác định được chi tiết, sự việc tiêu biểu,...

Thông hiểu:

- Diễn giải về giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của truyện hiện đại: vấn đề số phận con người, cảm hứng anh hùng ca, tình yêu quê hương đất nước; nghệ thuật xây dựng nhân vật, nghệ thuật xây dựng tình huống truyện, bút pháp trần thuật mới mẻ.

- Lí giải một số đặc điểm cơ bản của truyện hiện đại Việt Nam được thể hiện trong văn bản/đoạn trích.

Vận dụng:

- Vận dụng các kỹ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của truyện hiện đại Việt Nam.

- Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; vị trí và đóng góp của tác giả.

Vận dụng cao:

- So sánh với các tác phẩm khác, liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.

- Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; bài văn giàu sức thuyết phục.

Tổ trưởng

Người soạn

Phê duyệt của BGH

Nguyễn Thị Bảo Thúy

GV Văn 12

I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vấy vùng giữa dòng nước chảy xiết. Bên cạnh những niềm vui là những khó khăn và cạm bẫy luôn chực chờ, chỉ cần bạn lơ là mất cảnh giác chúng sẽ xô tới. Chính những khó khăn thử thách ấy sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.

(...) Làm cách nào để có thể đứng vững giữa muôn vàn cạm bẫy, khó khăn, thử thách? Làm cách nào để có thể luôn hiên ngang vững vàng trên đôi chân của mình và mở rộng vòng tay chào đón những điều mà cuộc đời mang đến? Điều gì giúp chúng ta vượt qua khó khăn trở ngại? Điều gì dẫn đường chỉ lối cho ta đi xuyên qua màn đêm sóng gió để đạt được điều mong muốn?

Để vượt qua được những khoảnh khắc đó, bạn phải tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc luôn cho bạn lời khuyên và không bao giờ rời xa. Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không, mỗi người hãy tìm kiếm cho mình một điểm tựa. Có một loại điểm tựa như thế, thường được gọi là “trọng tâm cuộc đời”. Đó là thứ bạn cần có và nên phải có dù cho bạn đang ở lứa tuổi thiếu niên, thanh niên hay đã trưởng thành. Luôn xác định trọng tâm cho cuộc sống và làm mọi điều hướng về nó, có vậy bạn sẽ không lạc lối và thất vọng.

(Trích sách *Sống như ngày mai sẽ chết* - Phi Tuyết - Nxb Thế Giới, 2017)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, điều gì giúp “*bạn trở thành một phiên bản tốt hơn*”?

Câu 3. Anh/ chị hiểu “*trọng tâm cuộc đời*” là gì?

Câu 4. Anh/ chị có đồng tình với quan điểm “*Luôn xác định trọng tâm cho cuộc sống và làm mọi điều hướng về nó, có vậy bạn sẽ không lạc lối và thất vọng*” hay không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ văn bản Đọc - Hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa việc *tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc* của con người trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Ngày Tết, Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn mọi người nhảy đồng, người hát, nhưng lòng Mị đang sống về ngày trước. Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi.

Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, cứ ngày đêm thổi sáo đi theo Mị .

Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả. Mị không biết. Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà. Mãi sau Mị mới đứng dậy, nhưng Mị không bước ra đường. Mị từ từ bước vào buồng. Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Đã từ nãy, Mị thấy hơi thở trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm, Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử với Mị, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau! Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra. Mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lửng lơ bay ngoài đường.

*Anh ném pao, em không bắt
Em không yêu, quả pao rơi rồi...*

(Trích **Vợ chồng A Phủ**- Tô Hoài, *Ngữ văn 12*, Tập hai,
NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr 7 - 8)

Cảm nhận của anh/chị về nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét sự tinh tế khi diễn tả sự hồi sinh trong tâm hồn nhân vật của nhà văn Tô Hoài.

-----**HẾT**-----

I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Cuộc đời mỗi người chúng ta được ví như một bản nhạc với nhiều cung bậc cảm xúc, có lúc thăng trầm, lúc êm ả, đôi khi lại không kém phần gay gắt, có vui vẻ cũng có mất mát đau thương. Nhưng đến cuối cùng, thì chỉ có sức khỏe và tinh thần lạc quan mới có thể đem lại cho bạn sự bình an thực nhất.

Trong quá trình trưởng thành, mỗi người chúng ta ai cũng đều có những lo toan riêng cho cuộc sống của mình. Với những nhiệm vụ, vai trò mà chúng ta đảm nhận trong cuộc đời mình thì buộc mỗi người phải tự học cách trưởng thành, học cách chịu trách nhiệm.

Đến ngưỡng cửa của tuổi già, khi cuộc sống đã tạm ổn định, chúng ta nên học cách làm phép trừ cho cuộc sống, cho bản thân, để con đường tới tương lai ngày càng rộng mở. Balzac có câu: “Trong giông bão của cuộc đời, chúng ta thường học hỏi những vị thuyền trưởng, vứt bỏ những hàng hóa nặng nề dưới con bão để giảm trọng lượng của con tàu”.

Đừng lo lắng về những người hoặc những điều tồi tệ trong quá khứ, đặt chúng xuống đúng cách để có thể giúp cuộc sống của bạn thoải mái hơn.

(Nguồn <https://www.songhaysongdep.com>)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Theo đoạn trích, có những yếu tố *có thể đem lại cho bạn sự bình an thực nhất?*

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng một biện pháp tu từ trong câu văn: “*Cuộc đời mỗi người chúng ta được ví như một bản nhạc với nhiều cung bậc cảm xúc, có lúc thăng trầm, lúc êm ả, đôi khi lại không kém phần gay gắt, có vui vẻ cũng có mất mát đau thương.*”

Câu 4. Câu nói của Balzac : “*Trong giông bão của cuộc đời, chúng ta thường học hỏi những vị thuyền trưởng, vứt bỏ những hàng hóa nặng nề dưới con bão để giảm trọng lượng của con tàu*” có ý nghĩa gì với anh(chị)?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc- Hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa việc *tự học cách trưởng thành* của con người.

Câu 2 (5,0 điểm)

Làng ở trong tâm đại bác của đồn giặc. Chúng nó bắn, đã thành lệ, mỗi ngày hai lần, hoặc buổi sáng sớm và xế chiều, hoặc đứng bóng và sẩm tối, hoặc nửa đêm và trở gà gáy. Hầu hết đạn đại bác đều rơi vào ngọn đồi xà nu cạnh con nước lớn. Cả rừng xà nu hàng vạn cây không có cây nào không bị thương. Có những cây bị chặt đứt ngang nửa thân mình, đổ ào ào như một trận bão. Ở chỗ vết thương, nhựa ứa ra, tràn trề, thơm ngào

ngạt, long lanh nắng hè gay gắt, rồi dần dần bầm lại, đen và đặc quện thành từng cục máu lớn.

Trong rừng ít có loại cây sinh sôi nảy nở khoẻ như vậy. Cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên, ngọn xanh rờn, hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời. Cũng có ít loại cây ham ánh sáng mặt trời đến thế. Nó phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng, thứ ánh nắng trong rừng rọi từ trên cao xuống từng luồng lớn thẳng tắp, lóng lánh vô số hạt bụi vàng từ nhựa cây bay ra, thơm mỡ màng. Có những cây con vừa lớn ngang tầm ngực người lại bị đại bác chặt đứt làm đôi. Ở những cây đó, nhựa còn trong, chất dầu còn loãng, vết thương không lành được, cứ loét mai ra, năm mười hôm thì cây chết. Nhưng cũng có những cây vượt lên được cao hơn đầu người, cành lá sum sê như những con chim đã đủ lông mao, lông vũ. Đại bác không giết nổi chúng, những vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Chúng vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã... Cứ thế hai ba năm nay rừng xà nu ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng...

Đứng trên đồi xà nu ấy trông ra xa, đến hết tầm mắt cũng không thấy gì khác ngoài những đồi xà nu nối tiếp tới chân trời.

(Trích **Rừng xà nu** – Nguyễn Trung Thành, *Ngữ văn 12*, Tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr 38)

Cảm nhận của anh/ chị về vẻ đẹp hình tượng cây xà nu trong đoạn trích trên trên. Từ đó, nhận xét bút pháp miêu tả thiên nhiên của nhà văn Nguyễn Trung Thành.

-----**HẾT**-----